T005 A HÀM V 99-8-Kinh 216 Đại Hải-Tạp A Hàm

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH 216. ÑAÏI HAÛI1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Noùi bieån lôùn, ñoù laø lôøi noùi cuûa ngöôøi ngu noùi, chöù khoâng phaûi laø lôøi noùi cuûa baäc Thaùnh. Bieån lôùn naøy chæ laø moät ít nöôùc thoâi. Bieån maø Thaùnh noùi laø caùi gì? Ñoù laø, saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét, ñaùng mong muoán, ñaùng yeâu thích, chìm ñaém tham laïc lieân heä nghieäp thaân, khaåu, yù2; ñoù goïi laø bieån. Taát caû theá gian bao goàm chuùng A-tu-la, cho ñeán trôøi, ngöôøi tham laïc chìm ñaém trong ñoù. Nhö trong ruoät choù, nhö ñoáng coû loaïn3; ñôøi naøy vaø ñôøi khaùc ñöôïc noái keát chaèng chòt laïi cuõng nhö vaäy. Ñoái vôùi tieáng ñöôïc nhaän thöùc bôûi tai, muøi ñöôïc nhaän thöùc bôûi muõi, vò ñöôïc nhaän thöùc bôûi löôõi, xuùc ñöôïc nhaän thöùc bôûi thaân, ñôøi naøy vaø ñôøi khaùc ñöôïc noái keát chaèng chòt laïi cuõng nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nhö noùi veà nghieäp thaân, mieäng, yù; tham, nhueá, si, giaø, beänh, cheát cuõng noùi chi tieát nhö vaäy. Gioáng nhö ba kinh noùi veà naêm caên, ba kinh noùi veà saùu caên cuõng nhö vaäy. KINH 217. ÑAÏI HAÛI (2)4 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaùveä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo:

1. Paøli, S. 35. 188. Samudda. 2. Paøli: cakkhuvióóeyyaø ruøpaø iææhaø (...) kaømuøpasaöhitaø, saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét, khaû aùi... lieân heä ñeán duïc. Baûn Haùn ñoïc: kammuøpasaöhitaø, lieân heä nghieäp. 3. Paøli: tantaøkulakajaøtaø kulagaòæhikajaøtaø muójapabbajabhutaø, gioáng nhö cuoän chæ roái, nhö vaät sình thoái ñöôïc che ñaäy, nhö coû muója, coû pabbaja. 4. Paøli, S. 35. 187. Samudda.

“Noùi bieån lôùn, ñoù laø lôøi noùi cuûa ngöôøi ngu noùi, chöù khoâng phaûi laø lôøi noùi cuûa baäc Thaùnh. Baäc Thaùnh noùi maét laø bieån lôùn cuûa con ngöôøi vaø saéc kia laø soùng caû5. Neáu ngöôøi naøo chòu noåi saéc ba ñaøo, thì seõ vöôït qua bôø beân kia cuûa bieån caû cuûa maét, vôùi caùc soùng caû, caùc doøng xoaùy, saâu truøng ñoäc haïi vaø nöõ quyû La-saùt. Tai, muõi, löôõi, thaân, yù; chuùng laø bieån caû cuûa con ngöôøi, aâm thanh, muøi höông, vò, xuùc chaïm vaø phaùp laø soùng caû. Neáu ai kham chòu noåi phaùp ba ñaøo naøy, thì seõ vöôït qua bôø beân kia cuûa bieån caû cuûa maét, vôùi caùc soùng caû, caùc doøng xoaùy, saâu truøng ñoäc haïi vaø nöõ quyû La-saùt.” Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân ñoïc baøi keä: Bieån caû soùng cuoàn cuoän, Quyû, aùc truøng, gheâ sôï. Khoù vöôït nhöng vöôït ñöôïc; Vónh vieãn ñoaïn taäp khôûi, Döùt tröø taát caû khoå, Khoâng taùi sanh ñôøi khaùc. Vónh vieãn truï Nieát-baøn, Khoâng coøn buoâng lung nöõa. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 218. KHOÅ TAÄP DIEÄT6 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo:

“Nay Ta seõ vì caùc oâng maø noùi veà con ñöôøng daãn ñeán taäp khôûi cuûa khoå vaø con ñöôøng daãn ñeán dieät taän khoå7. Haõy laéng nghe vaø suy

5. Paøli: tassa ruøpamayo vego, doøng nöôùc chaûy xieát cuûa noù ñöôïc taïo thaønh bôûi saéc. 6. Paøli, S. 35. 106. Dukkha. 7. Khoå taäp ñaïo tích, khoå dieät ñaïo tích . Paøli: dukkhassa bhikkhave samadayaó ca atthaígamaó
ca dessaømi, Ta seõ noùi veà söï noåi leân vaø söï chìm xuoáng (sanh khôûi vaø dieät taän) cuûa khoå.

nghó kyõ, Ta seõ vì caùc oâng maø noùi. “Theá naøo laø con ñöôøng daãn ñeán taäp khôûi khoå? Do duyeân con maét vaø saéc, nhaõn thöùc phaùt sanh; ba söï hoøa hôïp sanh ra xuùc; xuùc duyeân thoï, thoï duyeân aùi, aùi duyeân thuû, thuû duyeân höõu, höõu duyeân sanh, sanh duyeân giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo. Khoå taäp khôûi nhö vaäy. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy. Ñoù goïi laø con ñöôøng taäp khôûi cuûa khoå. “Theá naøo laø con ñöôøng daãn ñeán dieät taän khoå? Do duyeân con maét vaø saéc, nhaõn thöùc phaùt sanh; ba söï hoøa hôïp sanh ra xuùc. Xuùc dieät thì thoï dieät, thoï dieät thì aùi dieät, aùi dieät thì thuû dieät, thuû dieät thì höõu dieät, höõu dieät thì sanh dieät, sanh dieät thì giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo cuõng dieät luoân, thuaàn moät tuï khoå lôùn nhö vaäy bò tieâu dieät. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng nhö vaäy. Ñoù goïi laø con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa khoå.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 219. NIEÁT-BAØN ÑAÏO TÍCH8 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Nay Ta seõ noùi veà con ñöôøng ñöa ñeán Nieát-baøn9. Vaäy, theá naøo laø con ñöôøng ñöa ñeán Nieát-baøn? Quaùn saùt maét laø voâ thöôøng. Quaùn saùt saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc; chuùng cuõng ñeàu laø voâ thöôøng. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. Ñoù goïi laø con ñöôøng ñöa ñeán Nieát-baøn.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

8. Paøli, S. 35. 146. Sappaøya (theå nghieäm). 9. Nieát-baøn ñaïo tích .
Paøli: nibbaønasappaøyaö vo bhikkhace paæipadaö dessaømi, Ta seõ noùi veà con ñöôøng daãn ñeán theå nghieäm Nieát-baøn.

KINH 220. TÔÏ THUÙ NIEÁT-BAØN ÑAÏO TÍCH10 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Coù con ñöôøng töông tôï ñöa ñeán Nieát-baøn. Vaäy, theá naøo laø con ñöôøng töông tôï ñöa ñeán Nieát-baøn? Quaùn saùt maét chaúng phaûi ngaõ. Quaùn saùt saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, chuùng cuõng ñöôïc quaùn saùt laø voâ thöôøng11. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy. Ñoù goïi laø con ñöôøng töông tôï ñöa ñeán Nieát-baøn.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät

daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 221. THUÛ Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Coù con ñöôøng ñöa ñeán taát caû thuû. Vaäy, theá naøo laø con ñöôøng ñöa ñeán taát caû thuû? Duyeân con maét vaø saéc maø nhaõn thöùc phaùt sanh; caû ba hoøa hôïp sanh ra xuùc. Xuùc laøm duyeân sanh ra caûm thoï, thoï duyeân aùi, aùi duyeân thuû, vì ñöôïc chaáp thuû bôûi thuû. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù, cuõng vaäy, vì ñöôïc chaáp thuû bôûi thuû. Ñoù goïi laø con ñöôøng ñöa ñeán taát caû thuû. “Theá naøo laø con ñöôøng ñoaïn taän taát caû thuû? Duyeân con maét vaø saéc maø nhaõn thöùc phaùt sanh; caû ba hoøa hôïp nhau sanh ra xuùc. Neáu xuùc dieät thì thoï dieät, thoï dieät thì aùi dieät, aùi dieät thì thuû dieät. Ñoái vôùi tai,

10.
Con ñöôøng töông tôï (gaàn gioáng) daãn ñeán Nieát-baøn. Paøli, S. 35. 147-149. Sappaøya.
11.
Trong nguyeân baûn: voâ thöôøng AÁn Thuaän söûa laïi laø phi ngaõ

muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 222. TRI THÖÙC12 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Neân bieát taát caû phaùp ñöôïc lieãu tri, taát caû phaùp ñöôïc nhaän thöùc13. Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ, Ta seõ vì caùc oâng maø noùi. Theá naøo laø taát caû phaùp ñöôïc lieãu tri? Taát caû phaùp ñöôïc nhaän thöùc? Naøy caùc Tyø-kheo, maét laø phaùp ñöôïc lieãu tri, ñöôïc nhaän thöùc. Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, taát caû chuùng ñeàu laø phaùp ñöôïc lieãu tri, ñöôïc nhaän thöùc. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 223. ÑOAÏN (1)14 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Ta khoâng noùi coù moät phaùp khoâng ñöôïc lieãu tri, khoâng ñöôïc nhaän thöùc, maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Theá naøo laø khoâng noùi coù moät phaùp khoâng ñöôïc lieãu tri, khoâng ñöôïc nhaän thöùc, maø cöùu caùnh bieân teá khoå? Ta khoâng noùi, ñoái vôùi maét khoâng ñöôïc lieãu tri, khoâng

12.
Paøli, S. 35. 26-27. Parijaøna.
13.
Tri phaùp, thöùc phaùp, . Baûn Paøli: anabhijaønaö, aparijaønaö:
khoâng ñöôïc thaéng tri (nhaän thöùc roõ raøng), khoâng ñöôïc bieán tri (nhaän thöùc toaøn dieän).

14.

Paøli, xem kinh 222.

ñöôïc nhaän thöùc, maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, Ta khoâng noùi khoâng ñöôïc lieãu tri, khoâng ñöôïc nhaän thöùc, maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 224. ÑOAÏN (2)15 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Taát caû phaùp duïc caàn phaûi ñoaïn tröø16. Vaäy, theá naøo laø taát caû phaùp duïc caàn phaûi ñoaïn tröø? Maét laø taát caû phaùp duïc caàn phaûi ñoaïn tröø. Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, chuùng laø taát caû phaùp duïc caàn phaûi ñoaïn tröø. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 225. ÑOAÏN (3)17 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Ta khoâng noùi raèng moät phaùp khoâng ñöôïc bieát roõ, khoâng bò ñoaïn tröø maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Vaäy, theá naøo laø khoâng noùi raèng moät phaùp khoâng ñöôïc bieát roõ, khoâng bò ñoaïn tröø maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå? Ta khoâng noùi maét khoâng ñöôïc bieát roõ, khoâng bò ñoaïn tröø maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, taát caû chuùng, Ta khoâng noùi, khoâng ñöôïc bieát roõ, khoâng bò ñoaïn tröø maø coù theå cöùu caùnh bieân teá khoå. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät

15.

Paøli, S. 35. 24-25. Pahaøna.

16.

Haùn: nhaát thieát duïc phaùp Baûn Paøli: sabbappahaønaøya vo
bhikkhave dhammaö dessaømi, Ta seõ noùi cho caùc ngöôi phaùp caàn ñeå ñoaïn tröø trieät ñeå.

17.

Paøli, xem kinh 224.

daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 226. KEÁ (1)18 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Nay Ta seõ noùi veà söï ñoaïn tröø taát caû keá chaáp19. Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ, Ta seõ vì caùc oâng maø noùi. "Theá naøo laø khoâng keá chaáp?

Khoâng chaáp saéc thaáy laø ngaõ, khoâng chaáp maét laø ngaõ sôû, khoâng chaáp leä thuoäc vaøo nhau. Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, ñoái vôùi chuùng cuõng khoâng meâ chaáp laïc laø ngaõ, laø ngaõ sôû, khoâng chaáp laø töông thuoäc20. Khoâng chaáp tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy. “Ngöôøi naøo khoâng chaáp nhö vaäy, ñoái vôùi caùc phaùp theá gian thöôøng khoâng coù gì ñeå chaáp giöõ. Vì khoâng coù gì ñeå chaáp giöõ neân khoâng coù gì ñeå ñaém nhieãm. Vì khoâng coù gì ñeå ñaém nhieãm neân töï mình giaùc ngoä Nieát-baøn: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa’.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

18. Töùc phaân bieät chaáp tröôùc. Paøli, S. 35. 90-91. Eja (dao ñoäng, bò kích thích bôûi söï duï hoaëc). 19. Paøli: ejaø, söï dao ñoäng. Sôù giaûi Paøli noùi, ejaø töùc taòhaø (khaùt aùi). 20. Haùn: baát keá laïc töông laïc xem kinh 227. Paøli:
tasmimpi na maóóeyya taö meti na maóóeyya: khoâng ôû nôi ñaây (khoå, laïc) maø tö duy; khoâng y theo ñaây maø tö duy; cuõng khoâng tö duy noù laø cuûa toâi.

KINH 227. KEÁ (2)21 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Keá chaáp laø beänh, keá chaáp laø ung nhoït, keá chaáp laø gai nhoïn22. Nhö Lai vì khoâng truï keá chaáp neân xa lìa beänh, xa lìa ung nhoït, xa lìa gai nhoïn. Cho neân naøy caùc Tyø-kheo, neáu muoán caàu khoâng truï keá chaáp, ñeå xa lìa beänh, xa lìa ung nhoït, xa lìa gai nhoïn, thì Tyø-kheo caùc oâng chôù keá chaáp maét laø ngaõ, laø ngaõ sôû, chôù keá chaáp töông thuoäc cuûa maét; chôù chaáp saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc, cuõng khoâng chaáp cho laø ngaõ, laø ngaõ sôû, hay ôû trong nhau. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy. Naøy caùc Tyø-kheo, ngöôøi naøo khoâng chaáp nhö vaäy, ñoái vôùi maét seõ khoâng coù gì ñeå chaáp giöõ. Vì khoâng coù gì ñeå giöõ, neân khoâng coù gì ñeå ñaém nhieãm. Vì khoâng coù gì ñeå ñaém nhieãm neân töï mình giaùc ngoä Nieát- baøn: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. Nhö maét… ñaõ noùi treân, coøn taát caû nhöõng noäi dung khaùc cuõng nhö vaäy. KINH 228. TAÊNG TRÖÔÛNG Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Nay Ta seõ noùi veà phaùp taêng tröôûng vaø phaùp toån dieät. Theá naøo laø

21. Paøli, xem kinh 226. 22. Keá giaû thò beänh . Paøli: ejaø bhikkhave
rogo ejaø gaòño ejaø sallaö, ñoäng tham (kích thích bôûi tham duïc) laø beänh; ñoäng tham laø gai nhoïn; ñoäng tham laø muõi teân ñoäc. Xem cht.129, kinh 226 treân.

phaùp taêng tröôûng? Duyeân con maét vaø saéc maø nhaõn thöùc phaùt sanh; caû ba hoøa hôïp nhau sanh ra xuùc. Xuùc laøm duyeân sanh ra caûm thoï... (noùi chi tieát ñaày ñuû cho ñeán...), thuaàn moät tuï khoå lôùn. Ñoù goïi laø phaùp taêng tröôûng. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù laïi cuõng nhö vaäy, ñoù goïi laø phaùp taêng tröôûng. "Theá naøo laø phaùp toån dieät? Duyeân con maét vaø saéc maø nhaõn thöùc phaùt sanh, caû ba hoøa hôïp nhau sanh ra xuùc. Xuùc dieät thì thoï dieät, chi tieát cho ñeán... thuaàn moät tuï khoå lôùn bò dieät taän. Ñoái vôùi tai, muõi, löôõi, thaân, yù cuõng laïi nhö vaäy, ñoù goïi laø phaùp toån dieät." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. Nhö phaùp taêng tröôûng vaø toån dieät, thì phaùp khôûi, phaùp xöù, phaùp bieán dòch, phaùp taäp khôûi, phaùp dieät taän cuõng daïy nhö treân. KINH 229. HÖÕU LAÄU VOÂ LAÄU Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: "Nay Ta seõ noùi veà phaùp höõu laäu vaø phaùp voâ laäu. Vaäy, theá naøo laø phaùp höõu laäu? Saéc, nhaõn thöùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân nhaõn xuùc. Tai, muõi, löôõi, thaân, yù, phaùp, yù thöùc, yù xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân yù xuùc; thuoäc theá tuïc, neân goïi laø phaùp höõu laäu. "Theá naøo laø phaùp voâ laäu? Laø vöôït ra ngoaøi theá gian yù, hoaëc phaùp, yù thöùc, yù xuùc vaø caûm thoï vôùi khoå thoï, laïc thoï vaø phi khoå phi laïc thoï ñöôïc caûm thoï beân trong phaùt sanh bôûi nhaân duyeân yù xuùc, thuoäc xuaát theá gian, neân goïi laø phaùp voâ laäu." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.